

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **18/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 29/3/2022

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Tâm và ông Lương Tấn Nghi

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lam – Thư ký TAND huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện VKSND huyện Tây Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 37/2022/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2022, về “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Nguyễn Thị Minh H**, sinh năm 1987; Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: **Ngô Ngọc Ng**, sinh năm 1978; Vắng mặt.

Đồng địa chỉ: Khu phố M, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Nguyễn Thị Minh H trình bày: Bà Nguyễn Thị Minh H và ông Ngô Ngọc Ng tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình 2 (nay là UBND thị trấn Phú Thứ) vào ngày 19/8/2005. Sau thời gian chung sống hạnh phúc, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Vì con nên bà H cố gắng hòa giải mâu thuẫn nhiều lần nhưng

không thành. Hiện nay hai vợ chồng không còn sống chung với nhau, mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm ai, không cùng chí hướng xây dựng hạnh phúc gia đình. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không tồn tại nên bà H yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Ngô Thị Tố Nh, sinh ngày 03/5/2006 và Ngô Tấn Đ, sinh ngày 08/9/2010. Ly hôn, bà H yêu cầu được nuôi con chung Ngô Thị Tố Nh và giao con chung Ngô Tấn Đ cho ông Ng trực tiếp nuôi dưỡng; không yêu cầu ông Nguyễn cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết.

* *Bị đơn ông Ngô Ngọc Ng* có lời khai thống nhất ly hôn, thống nhất giao con chung Ngô Thị Tố Nh cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng và thống nhất trực tiếp nuôi con chung Ngô Tấn Đ, không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung; không yêu cầu giải quyết tài sản nhưng ông Ng không đến Tòa tham gia phiên hòa giải và đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, vì mâu thuẫn đã trầm trọng và kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Về con chung: Giao con chung Ngô Thị Tố Nh, sinh ngày 03/5/2006 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng và giao Ngô Tấn Đ, sinh ngày 08/9/2010 cho ông Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu nên không xét. Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xét. Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Các đương sự tranh chấp về ly hôn, là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú hiện nay tại: Khu phố Mỹ Lệ Đông, thị trấn Phú Thứ, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

[1.2] Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nhưng có lời khai đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, nên HĐXX xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 227, 228 BLTTDS.

[2] Xét yêu cầu của đương sự:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Nguyễn Thị Minh H và bị đơn Ngô Ngọc Ng tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình 2 (nay là UBND thị trấn Phú Thứ) ngày 19/8/2005 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã và hiện không còn sống chung với nhau. Mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm ai, đúng như xác nhận của chính quyền đại phurong và bị đơn ông Ngô Ngọc Nguyên cũng có ý kiến thống nhất ly hôn.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa hai bên đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[2.2] Về con chung: Có hai con chung Ngô Thị Tố Nh, sinh ngày 03/5/2006 và Ngô Tấn Đ, sinh ngày 08/9/2010. Xét thấy, hai cháu Nh và Đ lâu nay do nguyên đơn, bị đơn nuôi dưỡng, cháu Như có nguyện vọng được ở với nguyên đơn Nguyễn Thị Minh H, cháu Đ có nguyện vọng ở với bị đơn Ngô Ngọc Ng. Để tạo điều kiện cho hai cháu Nh và Đ phát triển tốt về thể chất lẫn tinh thần, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn cũng như ý kiến của bị đơn; giao cháu Nh cho nguyên đơn Nguyễn Thị Minh H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Đ cho bị đơn Ngô Ngọc Ng trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu nên không xét.

[2.4] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn Nguyễn Thị Minh H phải chịu án phí HNGĐST theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271 và 273 BLTTDS;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Minh H.

1. Về hôn nhân: Nguyên đơn Nguyễn Thị Minh H được ly hôn với bị đơn Ngô Ngọc Ng.

2. Về con chung: Giao con chung tên Ngô Thị Tố Nh, sinh ngày 03/5/2006 cho nguyên đơn Nguyễn Thị Minh H trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con chung tên Ngô Tấn Đ, sinh ngày 08/9/2010 cho bị đơn Ngô Ngọc Ng trực tiếp nuôi dưỡng.

Nguyên đơn Nguyễn Thị Minh H và bị đơn Ngô Ngọc Ng không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Nguyên đơn Nguyễn Thị Minh H phải chịu 300.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002220 ngày 15/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

4. Về kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- CC THADS huyện Tây Hòa;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- UBND thị trấn Phú Thứ;
- (CNKH số 74 ngày 19/8/2005);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Thúy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thanh Tâm Lương Tấn Nghị

Nguyễn Thị Kim Thúy

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
 - CC THADS huyện Tây Hòa;
 - VKSND huyện Tây Hòa;
 - UBND xã Hòa Bình 1
- CNKH số 82 ngày 28/01/2008);
- Đương sự;
 - Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Thúy